#

# PHIẾU HỎI DOANH NGHIỆP

*(Khảo sát thông tin về về hiệu quả kinh doanh, các yếu tố ảnh hưởng đến tình hình tăng trưởng lợi nhuận của Doanh nghiệp với mục đích đưa vào* ***Báo cáo Vietnam Earnings Insight*** *- do Vietnam Report phát hành nhân sự kiện công bố* ***Bảng xếp hạng PROFIT500 – Top 500 Doanh nghiệp lợi nhuận tốt nhất Việt Nam năm 2019****)*

Vietnam Report cam kết phiếu hỏi chỉ phục vụ mục đích nghiên cứu, không công bố những thông tin doanh nghiệp cung cấp theo đúng quy chế bảo mật thông tin.

Kính mong Quý Doanh nghiệp điền đầy đủ thông tin và gửi về cho Vietnam Report cùng với *Mẫu kiểm chứng thông tin Bảng xếp hạng PROFIT500* **trước ngày 13/09/2019.**

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý Doanh nghiệp!

## THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

### **Ngành nghề hoạt động**

[ ]  Ngành nghề kinh tế, dịch vụ, tư vấn [ ]  Tài chính/Ngân hàng/Bảo hiểm

[ ]  Bán lẻ, kinh doanh siêu thị, trung tâm thương mại [ ]  Điện/Năng lượng

[ ]  Tiếp thị và truyền thông [ ]  Y tế/Dược

[ ]  Thực phẩm và đồ uống [ ]  Vận chuyển/Logistics

[ ]  Hóa chất [ ]  Xây dựng/Bất động sản/Sản xuất vật liệu xây dựng

[ ]  Công nghiệp/Chế tạo [ ]  Nông nghiệp/Lâm nghiệp/Thủy sản

[ ]  Khác (vui lòng ghi rõ): ………………………………………………………………………………………………………………………………………………

### **Loại hình doanh nghiệp**

[ ]  Doanh nghiệp nhà nước [ ]  Doanh nghiệp tư nhân [ ]  Doanh nghiệp FDI

[ ]  Công ty TNHH [ ]  Công ty cổ phần [ ]  Công ty hợp danh

[ ]  Khác (vui lòng ghi rõ): ……………………………………………………………………………………………………………………………………………..

### **Số năm doanh nghiệp hoạt động**

[ ]  Từ 1 đến 5 năm [ ]  Từ 10 năm đến 20 năm

[ ]  Trên 5 năm đến 10 năm [ ]  Trên 20 năm

### **Số lượng nhân viên**

[ ]  Dưới 100 người [ ]  Từ 200 đến dưới 500 người

[ ]  Từ 100 đến dưới 200 người [ ]  Trên 500 người

## PHẦN I: THỰC TRẠNG VÀ TRIỂN VỌNG KINH DOANH

### **1. Doanh thu của Quý DN thay đổi như thế nào trong năm 2019 so với năm 2018?**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| [ ]  Tăng lên | [ ]  Không thay đổi | [ ]  Giảm đi |

### **2. Lợi nhuận sau thuế của Quý DN thay đổi như thế nào trong năm 2019 so với năm 2018?**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| [ ]  Tăng lên | [ ]  Không thay đổi | [ ]  Giảm đi |

### **3. Niềm tin của Quý DN về triển vọng tăng doanh thu trong 12 tháng tới?**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| [ ]  Lạc quan | [ ]  Không có thay đổi gì đáng kể | [ ]  Thiếu lạc quan |

### **4. Niềm tin của Quý DN về khả năng sinh lời trong 12 tháng tới?**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| [ ]  Lạc quan | [ ]  Không có thay đổi gì đáng kể | [ ]  Thiếu lạc quan |

### **5. Nhìn chung, Quý DN có đánh giá thế nào về môi trường đầu tư, kinh doanh ở Việt Nam trong 2 quý đầu năm 2019 trên những khía cạnh sau?**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Rất tốt | Tốt | Kém | Rất kém |
| Quản lý kinh tế vĩ mô (kiềm chế lạm phát, điều hành tỷ giá v..v) | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Môi trường pháp lý | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Cơ sở hạ tầng | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Các yếu tố liên quan đến thị trường lao động (nguồn cung ứng lao động có tay nghề, quy định về lương…) | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Tiếp cận đất đai | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Tiếp cận vốn | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Khả năng tiếp cập ngoại tệ | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Tiếp cận thông tin, văn bản luật pháp, kế hoạch của nhà nước liên quan đến công việc kinh doanh | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Hệ thống thuế và quản lý thuế | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Hiệu quả của dịch vụ hành chính | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Khác (vui lòng ghi rõ):……………………………………………………………. | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
|  |  |  |  |  |

## PHẦN II: CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN TÌNH HÌNH TĂNG TRƯỞNG LỢI NHUẬN CỦA DN

### **1. Yếu tố nào ảnh hưởng nhiều nhất đến lợi nhuận của Quý DN trong 2 quý đầu năm 2019?**

[ ]  Giá cả hàng hóa/dịch vụ bán ra [ ]  Khối lượng đơn vị hàng hóa/dịch vụ bán ra

[ ]  Chi phí biến đổi [ ]  Chi phí cố định

[ ]  Khác (vui lòng cho biết): ………………………………………………………………………………………………………………………………………….

### **2. Top 3 rào cản, thách thức chính ảnh hưởng đến khả năng sinh lời của Quý DN trong năm 2018?**

[ ]  Thủ tục hành chính phức tạp [ ]  Tăng gánh nặng về thuế

[ ]  Khó khăn trong tiếp cận nguồn vốn [ ]  Bất ổn về địa chính trị

[ ]  Tăng trưởng kinh tế không ổn định [ ]  Biến động tỷ giá hối đoái

[ ]  Thiếu thốn cơ sở hạ tầng cơ bản [ ]  Biến đổi khí hậu, thảm họa môi trường

[ ]  Bất ổn tình hình xã hội [ ]  Khác:…………………………………………………

### **3. Hiện tại trong năm 2019, Quý DN có thực hiện những chiến lược nào để tăng doanh thu không?**

[ ]  Tăng năng suất lao động của nhân viên [ ]  Tăng cường dịch vụ khách hàng

[ ]  Phát triển dòng sản phẩm mới [ ]  Tăng giá sản phẩm hàng hóa/dịch vụ

[ ]  Tìm kiếm nhóm khách hàng mới [ ]  Tăng cường giảm giá, khuyến mãi hàng hóa/dịch vụ

[ ]  Tìm kiếm thị trường mới [ ]  Tăng cường giới thiệu hàng hóa/dịch vụ bán lẻ

[ ]  Khác:………………………………………………… [ ]  Không thực hiện chiến lược nào cả

### **4. Hiện tại trong năm 2019, Quý DN có thực hiện những chiến lược nào để giảm chi phí không?**

[ ]  Giảm lượng hàng tồn kho [ ]  Giảm chi phí gián tiếp

[ ]  Giảm chi phí trực tiếp [ ]  Đánh giá số liệu tài chính chủ chốt

[ ]  Khác:………………………………………………… [ ]  Không thực hiện chiến lược nào cả

### **5. Top 3 chiến lược ưu tiên của Quý DN để tăng trưởng lợi nhuận trong 12 tháng tới?**

[ ]  Giảm chi phí [ ]  Đổi mới tổ chức, cơ sở hạ tầng

[ ]  Tăng doanh thu bán hàng [ ]  Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao

[ ]  Tiến hành M&A, hợp tác, liên doanh [ ]  Đầu tư tăng trưởng định hướng hữu cơ

[ ]  Ứng dụng công nghệ - kĩ thuật cao [ ]  Đầu tư trách nhiệm xã hội

[ ]  Đầu tư PR, quảng cáo [ ]  Khác:…………………………………………………

### **6. Quý DN hiện có dự định đầu tư vào công nghệ như thế nào trong giai đoạn 2019-2020?**

[ ]  Có, hiện đang đẩy mạnh đầu tư công nghệ

[ ]  Đầu tư từ từ, thay đổi từng bước trong hoạt động DN

[ ]  Đang trong quá trình chuẩn bị nguồn vốn, nguồn nhân lực

[ ]  Chưa có ý định đầu tư

[ ]  Khác (vui lòng cho biết): ………………………………………………………………………………………………………………………………………….

### **7. Nếu có, Quý DN đã chuẩn bị như thế nào để đưa CMCN 4.0 vào hoạt động của DN?**

[ ]  Chi cho đổi mới công nghệ và ứng dụng công nghệ

[ ]  Phát triển kênh phân phối, tiếp thị, bán hàng qua công nghệ số

[ ]  Thu hút lao động trong lĩnh vực kỹ thuật – công nghệ cao & tăng cường đào tạo nguồn nhân lực

[ ]  Tăng cường hợp tác mở rộng vốn đầu tư

[ ]  Số hóa các hoạt động quản trị doanh nghiệp

[ ]  Khác (vui lòng cho biết): ………………………………………………………………………………………………………………………………………....

### **8. Mục tiêu chủ yếu của Quý DN khi đầu tư vào công nghệ trong giai đoạn 2019-2020?**

[ ]  Tăng cường vị thế cạnh tranh và xây dựng thị phần

[ ]  Mở rộng khả năng thu hút, giữ chân khách hàng

[ ]  Tiết kiệm chi phí và đạt hiệu quả hoạt động

[ ]  Giảm thiểu các rủi ro an ninh mạng đang gia tăng

[ ]  Mở rộng kênh phân phối để phát triển mạng lưới

[ ]  Tự động hóa các quy định và quá trình dịch vụ, sản phẩm

[ ]  Gia tăng năng suất và sự gắn kết nhân viên với tổ chức

[ ]  Gia tăng khả năng mở rộng quy mô kinh doanh trên các quốc gia

[ ]  Khác (vui lòng cho biết): …………………………………………………………………………………………………………………………………………..

### **9. Đánh giá hiệu quả phân bổ chi phí và nguồn vốn của doanh nghiệp để thu lại lợi nhuận?**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Không phân bổ | Phân bổ, hiệu quả thấp | Phân bổ, hiệu quả trung bình | Phân bổ, hiệu quả cao |
| Sales/Marketing/Quảng cáo/Truyền thông | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Dịch vụ khách hàng/hệ thống quản lý khách hàng | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Nguồn cung ứng | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Kênh phân phối | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Logictics | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Tài chính | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Công nghệ thông tin | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Nhân sự | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| R&D (Nghiên cứu và phát triển) | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Cơ sở vật chất | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Khác (vui lòng cho biết):………………………………………………… | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
|  |  |  |  |  |

### **10. Theo đánh giá của Quý DN, ngành nào sẽ có tiềm năng tăng trưởng lợi nhuận nhất trong giai đoạn 2020-2025?**

[ ]  Khai thác dầu khí [ ]  Nông nghiệp

[ ]  Các dịch vụ pháp lý [ ]  Công nghệ

[ ]  Tài chính, ngân hàng [ ]  Y tế, dược

[ ]  Xây dựng, bất động sản [ ]  Thực phẩm, đồ uống

[ ]  Bán lẻ, kinh doanh siêu thị, trung tâm thương mại

[ ]  Máy móc thương mại và điện tử, trang thiết bị thuê và cho thuê

[ ]  Khác (vui lòng cho biết): …………………………………………………………………………………………………………………………………………..

## THÔNG TIN CÁ NHÂN

### **Quý DN vui lòng cung cấp địa chỉ để nhận Báo cáo Vietnam Earnings Insight 2019:**

Tên người nhận: …………………………………………………………………………….................................................................................

Địa chỉ nhận báo cáo: ……………………………………………………………………………….......................................................................

Điện thoại: ……………………………………………………….... Email: …………….................................................................................

*Trân trọng cảm ơn!*